

**Biểu số 6: BÁO CÁO THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA DOANH NGHIỆP  
NĂM 2021**

**C. TY TNHH MTV CÀ PHÊ VIỆT THẮNG**  
MSDN: 6000180748

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Buôn Ma Thuột, ngày 20 tháng 06 năm 2022

**I. THÔNG TIN VỀ CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU**

1. Thông tin chung.

- Cơ quan đại diện chủ sở hữu: CÔNG TY TNHH MTV CÀ PHÊ VIỆT THẮNG

- Người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu Cơ quan đại diện chủ sở hữu;

Họ và tên: **Nguyễn Thị Hồng Hạnh**

Chức vụ: Chủ tịch kiêm giám đốc

2. Các quyết định có liên quan của Cơ quan đại diện chủ sở hữu.

Thống kê các quyết định có liên quan của cơ quan đại diện chủ sở hữu theo Bảng số 1.

**BẢNG SỐ 1: CÁC QUYẾT ĐỊNH CÓ LIÊN QUAN CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU**

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
1	40/QĐ-HĐTV	20/4/2021	Quyết định giao chỉ tiêu kế hoạch SXKD và đầu tư phát triển năm 2021
2	123/QĐ-TCT-TCCBTr	14/12/2021	Quyết định bổ nhiệm chủ tịch kiêm giám đốc (Đ/C Nguyễn Thị Hồng Hạnh)
3	136/QĐ-TCT-TCCBTr	31/12/2021	Quyết định bổ nhiệm Kiểm soát viên Công ty TNHH MTV cà phê Việt Thắng

**II. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP**

1. Danh sách người quản lý doanh nghiệp: liệt kê thông tin cụ thể theo Bảng số 2.

**BẢNG SỐ 2: DANH SÁCH NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP**

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ
1	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	1983	Đại học	Điều hành sản xuất & kinh doanh	Chủ tịch kiêm Giám đốc
2	Lê Phi Oánh	1965	Đại học	Điều hành sản xuất & kinh doanh	Phó giám đốc
3	Bùi Ngọc Sa	1966	Đại học	Điều hành sản xuất & kinh doanh	Kiểm soát viên( Kiểm soát viên Công ty TNHH MTV cà phê Ea Tiêu kiêm nhiệm)
4					

2. Tiền lương, thù lao và lợi ích khác của người quản lý doanh nghiệp.

Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác của từng người quản lý doanh nghiệp theo Bảng số 3.

**BẢNG SỐ 3: TIỀN LƯƠNG, THƯỞNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP**

TT	Họ và tên	Chức vụ	Mức lương	Hệ số	Tiền lương/năm	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	CT KGD	1.490.000	6,31	112.822.800.VND	
2	Lê Phi Oánh	PGĐ	1.490.000	5,32	95.121.600.VND	

3. Hoạt động của Hội đồng thành viên, Hội đồng quản trị hoặc Chủ tịch công ty.

Thông tin về các nghị quyết, quyết định của Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, Hội đồng quản trị liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, đấu thầu, mua sắm tài sản... theo Bảng số 4.

**BẢNG SỐ 4: CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HOẶC CHỦ TỊCH CÔNG TY**

TT	Số văn bản	Ngày/tháng	Người ký, ban hành	Nội dung (nếu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
1				
2				
3				

**III. BAN KIỂM SOÁT VÀ KIỂM SOÁT VIÊN**

1. Thông tin về Ban kiểm soát và Kiểm soát viên.

**BẢNG SỐ 5: DANH SÁCH BAN KIỂM SOÁT VÀ KIỂM SOÁT VIÊN**

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Tỷ lệ tham dự họp
1	Bùi Ngọc Sa	1966	Đại học	Kiểm soát viên	01/01/2022	

2. Các báo cáo của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên.

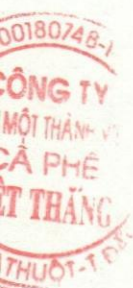
**IV. BÁO CÁO KẾT LUẬN CỦA CƠ QUAN THANH TRA (nếu có)****V. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN**

1. Danh sách Người có liên quan của doanh nghiệp.

**BẢNG SỐ 6: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA DOANH NGHIỆP**

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Chức vụ (nếu có)	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do không còn là người liên quan
1						
2						
3						

2. Thông tin về giao dịch với các bên có liên quan.



**BẢNG SỐ 7: THỐNG KÊ VỀ CÁC GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN**

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Thời điểm giao dịch	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch	Số Nghị quyết/Quyết định của HĐQT/HĐQT/ĐHĐCĐ thông qua
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1					
2					
3					
....					

**VI. TÌNH HÌNH SỬ DỤNG LAO ĐỘNG**

- Tổng số lao động của doanh nghiệp (người): 1.250 người
- Mức lương trung bình người lao động/năm (triệu đồng): 60 triệu đồng/năm
- Tiền thưởng, thu nhập khác của người lao động/người/năm (triệu đồng): không

**CHỦ TỊCH KIỂM GIÁM ĐỐC***Nguyễn Thị Hồng Hạnh*